TÀI LIỆU AN TOÀN SỨC KHOẺ (MSDS)

1. DANH TÍNH CÔNG TY VÀ SẢN PHẨM

TÊN SẢN PHẨM: SP TURBINO
CẤP : 32, 46, 68, 100

TÊN CÔNG TY : CÔNG TY AP SAIGON PETRO JSC
Lầu 1, 6B Tôn Đức Thắng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

ĐIỆN THOẠI : 08 - 38224848 FAX: 38243959 E-mail: info@apsaigonpetro.com.vn

2. THÀNH PHẦN CẤU TẠO NGUYÊN LIỆU

TÊN HÓA HỌC: Dầu khoáng tinh chế và phụ gia

3. MÔ TẢ ĐỘ ĐỘC HẠI

SẢN PHẨM PHÂN HỦY CÓ HẠI:
- Hydrogen sulfide, oxit của carbon, nitrogen, sulfur và photphorua.

TÍNH KHÔNG TƯƠNG HỢP (Cần tránh xa):
- Tác nhân oxy hóa mạnh như: hydrogen peroxide, brom, và acid chromic

ĐỘC HẠI LÝ, HÓA VÀ NGUY CƠ CHÁY, NỔ:
- Nguy cơ thấp. Sản phẩm có thể tạo thành hỗn hợp cháy nếu gia nhiệt trên nhiệt độ cho phép hoặc trên điểm chớp cháy.
- Khói và hơi độc sẽ tạo thành khi cháy hoặc bị phân hủy.

4. PHƯƠNG CÁCH SƠ CỨU BAN ĐẦU

ẢNH HƯỞNG MÃN TÍNH KHI TIẾP XÚC LÂU:
- Thường xuyên hoặc tiếp xúc lâu dài với sản phẩm sẽ gây kích ứng dẫn đến viêm da.

TÍNH CHẤT ĐỘC HẠI NGUY HIỂM:
- Không có tài liệu đề cập

QUI TRÌNH SƠ CỨU KHẨN CẤP:
- **TIẾP XÚC VỚI DA:** Gội rửa sạch vùng tiếp xúc với da bằng nước và xà phòng.
- **TIẾP XÚC VỚI MẮT:** Xối rửa hoàn toàn bằng lượng nước lớn ít nhất 15 phút. Nếu xảy ra sự kích thích mắt hãy đến y tế gấp.
- **SỰ HÍT PHẢI:** Đưa nạn nhân ra nơi thoáng khí.
- **NUỐT VÀO BỤNG:** Hãy đến cơ sở y tế gấp.

5. PHƯƠNG CÁCH CHỐNG CHÁY

ĐIỂM CHỚP CHÁY: Min 200°C
QUI TRÌNH DẬP LỬA CẦN THIẾT:
- Trang bị cho mắt, và cơ quan hô hấp được yêu cầu cho người chữa cháy.

NGUY HẠI CHÁY NỔ VÀ CHÁY BẤT THƯỜNG:
- Tạo nhiều khói. Người chữa cháy được trang bị thiết bị trợ thở đặc biệt.
- Sản phẩm phân hủy độc hại: CO2, CO.

TÁC NHÂN CHỮA CHÁY
- Hoá chất khô, CO2 hoặc bọt
- Nước là nguyên nhân gây bọt
- Nước có thể không cần thiết trong một vài trường hợp
- Cô lập những container ở gần khu vực xảy ra sự cố bằng nước.

6. PHƯƠNG CÁCH PHÒNG CHỐNG RỦI RO

PHÒNG NGỪA CÁ NHÂN: Không có yêu cầu đặc biệt
QUY TRÌNH VỆ SINH:
- Trong trường hợp sản phẩm bị tràn nên sử dụng chất hấp thu để thu gom. Vệ sinh và thải bỏ theo đúng qui định luật pháp của mỗi quốc gia.

THẢI BỎ:
- Thải bỏ theo đúng qui định luật pháp của mỗi quốc gia.

7. VẬN CHUYỂN VÀ LƯU TRỮ

NHIỆT ĐỘ LƯU TRỮ: Tối đa 60°C. Bảo quản trong nhà, nơi có mái che.

CHÚ Ý KHI VẬN CHUYỂN:
- Tránh tiếp xúc với da, hoặc hít phải hơi, dạng sương hoặc khói. Giặt sạch sẽ quần áo nhiễm bẩn trước khi sử dụng lại. Những container cần đậy nắp kín khi bảo quản. Hạn chế tiếp xúc chất oxi hóa mạnh. Tránh xa tất cả các nguồn nhiệt có thể phát sinh tia lửa, các nguyên liệu dễ cháy khác.

8. BẢO VỆ CON NGƯỜI/ KIỂM SOÁT TÌNH TRẠNG NGUY HIỂM

GIỚI HẠN PHƠI SƯƠNG:	Sương dầu TLV/TWA	TLV/STEL
	5 mg/m^3 sương	10mg/m^3 sương

THÔNG GIÓ, THÔNG HƠI: Không có yêu cầu đặc biệt dưới điều kiện sử dụng.
BẢO VỆ SỰ HÔ HẤP: Không có yêu cầu đặc biệt dưới điều kiện sử dụng.
BẢO VỆ MẮT: Đeo kính bảo hộ và khẩu trang nếu làm việc ở nhiệt độ cao.
BẢO VỆ TAY: Mang găng tay chống thấm dầu.

9. TÍNH CHẤT HOÁ LÝ

Trạng thái vật lý: Chất lỏng nhớt **Mùi:** Không có mùi khó chịu
Cảm quan: Sạch và sáng
Tỷ trọng riêng (nước=1): 0.85 – 0.9

Tỉ lệ bay hơi (nước =1): Ít hơn 0.01
Độ ổn định: Sản phẩm ổn định dưới điều kiện bình thường
Sự polymer hóa nguy hiểm: Không xảy ra
Điểm đông, °C : Max -10
Điểm chớp cháy (COC),°C: Min. 180

10. SỰ ỔN ĐỊNH VÀ KHẢ NĂNG PHẢN ỨNG

SỰ ỔN ĐỊNH: Sản phẩm ổn định ở điều kiện thường
NHIỆT ĐỘ PHÂN HỦY: Không xác định
TÍNH KHÔNG TƯƠNG HỢP: Tác nhân oxy hóa mạnh, nguồn nhiệt khắc nghiệt.
SỰ POLYMER HÓA: Không xảy ra
SẢN PHẨM PHÂN HỦY: CO2, CO.

11. THÔNG TIN KHOA CHẤT ĐỘC

ẢNH HƯỞNG MÃN TÍNH:

- Thường xuyên, hoặc tiếp xúc lâu dài có thể gây kích ứng, viêm cho da.

TÍNH CHẤT ĐỘC HẠI NGUY HIỂM:

- Không có tài liệu đề cập

12. THÔNG TIN VỀ SINH THÁI HỌC

ĐỘC CHẤT VỚI MÔI TRƯỜNG SINH THÁI

Sản phẩm được dự đoán có khả năng phân hủy sinh học hạn chế dựa trên những thành phần của nó.

13. NHỮNG SỰ LƯU Ý KHI THẢI BỎ

KHUYẾN CÁO THẢI BỎ:

- Thải bỏ theo đúng qui định của pháp luật

LƯU Ý: Không nên thải bỏ sản phẩm vào hệ thống cống, rãnh, đất, đá, hệ thống nước, ao, hồ, sông, suối, ...

14. THÔNG TIN VẬN CHUYỂN

Không nguy hiểm đối với trường hợp vận chuyển theo tiêu chuẩn UN, ADR/RID, IMO và IATA/CAO

15. THÔNG TIN QUY ĐỊNH

Tất cả thành phần sản phẩm đều tuân theo tiêu chuẩn TSCA, SARA, EEC EINECS và METI.

16. CÁC THÔNG TIN KHÁC

Không có chú ý riêng biệt cho sản phẩm này.